

TỪ CHỨC VÀ VĂN HÓA TỪ CHỨC Ở MỘT SỐ QUỐC GIA ĐÔNG Á VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

PHẠM THỊ HOA*

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu các biểu hiện của từ chức và văn hóa từ chức gần đây ở một số quốc gia Đông Á, cụ thể là Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. Thông qua việc phân tích các trường hợp cụ thể, bài viết làm rõ yếu tố hình thành văn hóa từ chức ở ba nước nói trên. Đặc biệt, những nhận xét rút ra không chỉ về thực trạng của từng quốc gia mà còn đặt trong so sánh giữa ba quốc gia với nhau, từ đó đưa ra những giá trị tham khảo cho Việt Nam.

Từ khóa: Văn hóa từ chức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc

Trong thời gian gần đây, dù còn là một khái niệm khá mới mẻ nhưng văn hóa từ chức đã thu hút được sự quan tâm nghiên cứu không chỉ của các học giả, các nhà nghiên cứu mà của cả giới quan chức chính trị và công luận. Có rất nhiều lí do để một người xin từ chức hoặc thôi đảm nhận nhiệm vụ đang thực hiện. Có thể là vì trách nhiệm, có thể không còn lựa chọn nào khác, có người coi đó là cách để giữ thể diện, cũng không ít người cho rằng đã hết thời không thể bầu víu,...¹ Tuy nhiên dù với lí do nào, văn hóa từ chức cũng biểu hiện sự tất yếu của một xã hội văn minh.

Văn hóa từ chức có cơ sở của nó. Vì vậy, nó có thể phổ biến ở các nước tư bản phát triển phương Tây, cũng có thể rất phát triển ở các quốc gia phương Đông. Bài viết tập trung làm rõ những biểu hiện của văn hóa từ chức ở một số quốc gia Đông Á mà cụ thể ở đây là Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc,

từ đó tìm ra những giá trị có thể tham khảo cho Việt Nam.

1. Biểu hiện của văn hóa từ chức ở một số quốc gia Đông Á

1.1. Biểu hiện của văn hóa từ chức ở Nhật Bản

Nhật Bản là một quốc gia về hình thức thể chế là quân chủ đại nghị, nằm ở trọng tâm vùng văn hóa Á Đông với những đặc trưng riêng của nó đặc biệt đặt trong so sánh với văn hóa phương Tây, nhưng lại được biết đến là một nước có nền dân chủ đầy đủ ở Châu Á và trên thế giới. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, hệ giá trị văn hóa với nhiều giá trị tốt đẹp được tôn trọng và được thể hiện nhuần nhuyễn trong những ứng xử hằng ngày của người Nhật, những quy định chặt chẽ và cụ thể về từ chức đã khiến cho quốc gia này sớm có văn hóa từ chức và vì vậy mà không khó để tìm thấy những biểu hiện của văn hóa từ chức ở quốc gia Đông Á này. Dưới đây là một vài biểu hiện trong số đó.

Thứ nhất là trường hợp Bộ trưởng Nông - Lâm - Ngư Nhật Bản Seiichi Ota từ chức vì nhận trách nhiệm trong vụ bê bối gạo dính mọt và thuốc trừ sâu. Tháng 9/2007, Bộ

* ThS, Giảng viên Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

¹ Nguyễn Xuân Phong, *Văn hóa từ chức ở Việt Nam hiện nay - vấn đề và kiến nghị*, Đề tài cơ sở trọng điểm cấp Học viện Báo chí và tuyên truyền, 2014, tr. 2.

trưởng Nông - Lâm - Ngư Nhật Bản đã từ chức vì sự cố gạo bẩn dính mọt và thuốc trừ sâu được bán rộng rãi cho hàng ngàn người tiêu dùng nước này. Người tiêu dùng Nhật Bản đã hoảng sợ sau khi phát hiện ra họ đã mua về ăn loại gạo bẩn được nhập khẩu để sử dụng trong công nghiệp sản xuất cồn dán nhưng lại được bán cho người ăn. Mặc dù kết quả của các nghiên cứu đã chỉ ra rằng nồng độ thuốc trừ sâu Methamidophos vượt quá mức quy định nhưng vẫn còn ở mức rất thấp để có thể đe dọa đến sức khỏe người tiêu dùng và thực tế, chưa xảy ra tình huống đáng tiếc nào nhưng từ việc nhận thức được mức độ quan trọng của vấn đề và để nhận trách nhiệm cho sự việc trên trước người tiêu dùng và toàn thể người dân, Bộ trưởng Nông- Lâm - Ngư Nhật Bản đã từ chức.

Hành động từ chức trên đây của Bộ trưởng Nông - Lâm- Ngư Nhật Bản xuất phát từ tinh thần trách nhiệm cao, thể hiện liêm sỉ của người có quyền, cũng là cách để vị bộ trưởng này giữ thể diện trước người dân Nhật Bản.

Thứ hai, Thủ tướng Yukio Hatoyama từ chức để chịu trách nhiệm về vấn đề di chuyển căn cứ không quân Futenma của Mỹ. Ông Yukio Hatoyama đã tuyên bố từ chức Thủ tướng trong cuộc họp nội bộ của các nghị sĩ thuộc đảng cầm quyền - đảng Dân chủ Nhật Bản (DPJ) diễn ra vào sáng ngày 2 tháng 6 năm 2010. Việc từ chức của Thủ tướng Hatoyama diễn ra trong bối cảnh tỷ lệ ủng hộ nội các của ông bị giảm sút nghiêm trọng và sự rút lui khỏi liên minh cầm quyền của Đảng Xã hội liên quan tới bất đồng trong việc giải quyết vấn đề di chuyển căn cứ không quân của Mỹ Futenma cùng với những bê bối liên quan đến vấn đề quỹ tài trợ tranh cử của DPJ. Ông Hatoyama phát biểu tại cuộc họp với các nghị sĩ trong DPJ rằng ông chịu trách nhiệm về những sai lầm

gây ra những phiền phức đối với nhân dân tỉnh Okinawa và đảo Tokunoshima thuộc tỉnh Kagoshima trong vấn đề di chuyển căn cứ không quân Futenma đồng thời cũng là nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn rút khỏi liên minh cầm quyền của Đảng Xã hội.

Như vậy, với lòng tự trọng của một người đứng đầu Chính phủ Nhật Bản và tinh thần trách nhiệm cao với sự phát triển của đất nước, với sự trong sạch của nền chính trị, ông Hatoyama đã chấp nhận ra đi để nhường chỗ cho người xứng đáng hơn.

Thứ ba, Ngoại trưởng Nhật Bản Seiji Maehara từ chức vì đã nhận tiền tài trợ chính trị bất hợp pháp. Tháng 4 năm 2011, ngoại trưởng Nhật Bản Seiji Maehara đã tuyên bố từ chức sau khi bị chỉ trích vì nhận một khoản tiền tài trợ chính trị bất hợp pháp từ một công dân nước ngoài. Ông Maehara đã thừa nhận từng nhận 50.000 yên tiền tài trợ chính trị từ một công dân Hàn Quốc tại Nhật Bản. Số tiền trên tuy nhỏ nhưng luật pháp Nhật Bản cấm các chính trị gia nhận bất cứ khoản tiền tài trợ, ủng hộ, quyên góp nào từ các cá nhân, tổ chức nước ngoài để phòng ngừa các thế lực nước ngoài gây ảnh hưởng tới chính trị trong nước. Tại cuộc họp báo công bố quyết định từ chức, ông Maehara đã nói: "Tôi xin lỗi toàn thể người dân Nhật Bản vì phải từ chức chỉ sau 6 tháng tại nhiệm và gây mất lòng tin vì một số vấn đề liên quan tới chuyện tài trợ chính trị, mặc dù tôi đã tìm cách theo đuổi một sự nghiệp chính trị sạch sẽ". Phát biểu trên thể hiện rõ ràng, ông Maehara ý thức được việc làm sai trái của mình và tự nguyện nhận lỗi trước người dân. Đây là một hành động mặc dù không quá nghiêm trọng và không mang mục đích cá nhân, nhưng do trái với quy định của luật pháp nước này, nên ông đã sẵn sàng từ bỏ chức vụ ngoại trưởng đang nắm giữ. Điều này cho thấy vai trò của việc có

một thể chế mạnh đối với việc hình thành và phát triển văn hóa từ chức.

Thứ tư, Bộ trưởng Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản từ chức vì có những bình luận không đúng mực với cư dân bị ảnh hưởng của khủng hoảng hạt nhân. Tháng 9 năm 2011, Bộ trưởng Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản Yoshio Hachiro, đã từ chức vì có những bình luận không đúng mực liên quan tới vụ rò rỉ phóng xạ ở tỉnh Fukushima. Báo chí Nhật Bản nói rằng ông Yoshio Hachiro, đã gây phẫn nộ khi gọi các khu vực xung quanh nhà máy điện Fukushima Daiichi đang gặp sự cố là "shi no machi" (thị trấn chết). Tuyên bố và hành động của ông Hachiro được xem là không phù hợp cả về văn hóa và chính trị trong bối cảnh lúc bấy giờ. Điều này đã dẫn đến quyết định từ chức của ông Yoshio Hachiro. Trường hợp từ chức của một chính khách Nhật Bản khác cũng có lí do tương tự là Bộ trưởng Tái thiết sau thảm họa của Nhật Bản Ryu Matsumoto. Ông Ryu Matsumoto đã phải từ chức sau một tuần nhận nhiệm vụ vì đã đưa ra những lời nhận xét khiến nhiều người phẫn nộ. Cụ thể, trong chuyến thăm tới vùng biển phía đông bắc bị sóng thần tàn phá, ông Ryu Matsumoto đã từ chối bắt tay chủ tịch tỉnh, mắng các quan chức địa phương và đe dọa sẽ rút lại viện trợ. Lời lẽ của Matsumoto được coi là ngạo mạn, vô tâm, khiến người dân địa phương và các chính trị gia phẫn nộ. Ông Matsumoto đã phải xin lỗi về thái độ và những lời nói của mình và sau đó ông cũng đã từ chức.

Hành động từ chức của hai vị quan chức này đã cho thấy người dân Nhật Bản, chính trường Nhật Bản yêu cầu rất cao đối với các chính khách ở đây. Họ phải cẩn trọng từ lời nói, những cử chỉ giao tiếp sao cho đúng mực, nếu không chính sức ép từ dư luận sẽ buộc họ phải rời khỏi "ghế" cho dù những

sai lầm mà họ gây ra có thể không quá nghiêm trọng về mặt chính trị. Điều này phản ánh trình độ và ý thức chính trị cao gắn với bề dày truyền thống văn hóa lâu đời của người dân Nhật Bản cũng đồng thời phản ánh yêu cầu khắt khe về văn hóa chính trị nhất là văn hóa giao tiếp, ứng xử chính trị đối với giới cầm quyền ở đất nước mặt trời mọc.

Thứ năm, Bộ trưởng Giáo dục và Thể thao Nhật Bản Hakubun Shimomura đệ đơn từ chức vì việc chậm xây sân vận động phục vụ Olympic Tokyo 2020. Trước những rắc rối quanh việc xây sân vận động, ông Hakubun Shimomura muốn nhận trách nhiệm về mình. Khi được yêu cầu tạm thời ở lại cương vị này cho đến khi có thay đổi nội các và chọn thiết kế mới cho sân vận động, ông Hakubun Shimomura vẫn nhận lời nhưng hứa sẽ trả lại sáu tháng tiền lương kể từ ngày bắt đầu có những rắc rối xung quanh sân vận động. Có thể nói, hành động từ chức trên đây của vị bộ trưởng Nhật Bản cho thấy tinh thần sẵn sàng chịu trách nhiệm, bản lĩnh, dũng cảm và tự trọng, biết liêm sỉ, coi trọng thể diện của người Nhật. Đây cũng chính là lí do dẫn đến quyết định từ chức của ông Hakubun Shimomura.

Thứ sáu, Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp Yuko Obuchi từ chức. Bà Obuchi là một trong năm phụ nữ được ông Abe bổ nhiệm trong cuộc tái sắp xếp nội các và được đánh giá là có thể trở thành thủ tướng trong tương lai. Bà đã từ chức do bị cáo buộc sử dụng sai mục đích các khoản quỹ của các nhóm ủng hộ chính trị và các nhà tài trợ khác. Mặc dù bà Obuchi không thừa nhận việc cá nhân mình làm sai, nhưng bà vẫn đưa ra lí do từ chức là bởi "chúng tôi không thể để chính sách kinh tế và chính sách năng lượng đình trệ... bởi đó là những vấn đề của tôi". Dù là một nữ chính khách nhưng bà

Yuko Obuchi đã thể hiện một tinh thần thẳng thắn, dám chịu trách nhiệm và sự tự trọng cao. Chính văn hóa Nhật Bản và những quy định rõ ràng về sự tham chính đã góp phần đào luyện ra những nhân cách chính trị như thế.

Một ví dụ nữa cho trường hợp nữ chính khách từ chức là Bộ trưởng Tư pháp Nhật Bản Midori Matsushima. Bà Matsushima đã bị phe đối lập cáo buộc là vi phạm luật bầu cử. Bà đã phân phát các quạt giấy có in hình ảnh bà cùng các chính sách trong một lễ hội ở khu vực bầu cử của mình. Đảng Dân chủ đối lập đã đệ trình khiếu nại hình sự đối với bà và đòi bà phải từ chức, với lập luận đây rõ ràng là việc vi phạm luật bầu cử cùng các quy tắc sử dụng các ngân khoản chính trị. Như vậy, động cơ từ chức của bà Matsushima chủ yếu là từ sức ép của đảng đối lập. Điều này phản ánh các giá trị về dân chủ, công khai và minh bạch trong đời sống chính trị ở Nhật Bản. Và đây cũng chính là một điều kiện cần để văn hóa từ chức được nuôi dưỡng.

Gần đây nhất là trường hợp Chủ tịch Hạ viện Nhật Bản Nobutaka Machimura quyết định từ chức đơn giản vì lý do sức khỏe.

Có thể thấy, Nhật Bản là một trong số ít quốc gia Châu Á mà từ chức đã trở thành hiện tượng phổ biến trong nền chính trị. Khi nghiên cứu về các trường hợp từ chức ở Nhật Bản, dễ dàng nhận thấy, ngoài việc có những quy định chi tiết, cụ thể về từ chức cũng như các trường hợp từ chức; yếu tố lịch sử văn hóa dân tộc với những truyền thống và chuẩn mực đạo đức; yếu tố pháp lý với những quy định rõ ràng, chặt chẽ kèm theo những chế tài cụ thể để xử lý sai phạm; và trình độ dân trí cao đi cùng với nhận thức, ý thức chính trị cao tạo ra dư luận xã hội tích cực đã ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến các quyết định từ chức của những người đứng

đầu ở quốc gia này. Cũng có thể khẳng định, với Nhật Bản, từ chức đã thực sự là một ứng xử văn hóa trong chính trị.

1.2. Biểu hiện của văn hóa từ chức ở Hàn Quốc

Cũng là một quốc gia nằm trong vùng chi phối của văn hóa Á Đông, là quốc gia có khá nhiều điểm tương đồng với Nhật Bản, là nơi mà các yếu tố truyền thống và hiện đại, phương Tây và phương Đông gặp nhau nhưng không hề trở thành rào cản mà ngược lại, là động lực cho phát triển, Hàn Quốc cũng là một trong số ít quốc gia ở Châu Á mà các giá trị dân chủ thể hiện sinh động và khá đầy đủ, và đương nhiên, cũng là quốc gia mà hành vi từ chức của các chính khách là chuyện không hiếm.

Trước hết là trường hợp từ chức của Ngoại trưởng Hàn Quốc ông Yu Myung-hwan vì con gái ông được đặc cách vào ngành. Ngoại trưởng Hàn Quốc Yu Myung-hwan là quan chức giữ ghế lâu nhất trong Nội các của Tổng thống Lee Myung-bak. Ông quyết định rời ghế ngoại trưởng vì ông cảm thấy có lỗi trước cử tri cả nước xung quanh việc con gái ông được đặc cách tuyển dụng vào ngành ngoại giao nước này. Ông đã xin lỗi người dân Hàn Quốc và cho biết con gái ông 35 tuổi được đặc cách tuyển dụng vào ngành trước đó sẽ không được nhận vào làm công việc này nữa. Như vậy, quyết định từ chức của ông Yu Myung-hwan xuất phát từ sự tự trọng, biết liêm sỉ của ông. Hơn thế nữa, ông còn thể hiện tinh thần thẳng thắn nhận lỗi và sẵn sàng khắc phục hậu quả bằng cách không cho con gái mình tiếp tục làm công việc này nữa. Điều này cũng phản ánh giá trị dân chủ khá đầy đủ và môi trường chính trị trong sạch ở xứ sở kim chi.

Trường hợp thứ hai là Chủ tịch Quốc hội Hàn Quốc Park Hee-tae từ chức vì bị

tố cáo tham nhũng. Ông Park Hee-tae đã quyết định từ chức vì vụ bê bối mua phiếu bầu trong cuộc bầu chọn ban lãnh đạo Đảng Đại Dân tộc cầm quyền năm 2008. Việc từ chức của ông Park Hee-tae phản ánh hai vấn đề, một là bản lĩnh, dám nhận trách nhiệm về mình của vị cựu Chủ tịch Quốc hội Hàn Quốc; hai là sức ép của dư luận Hàn Quốc đối với hành động tham nhũng – nguy cơ lớn và thường trực đối với chính trị, từ đó cũng cho thấy quyết tâm của Hàn Quốc trong việc xây dựng bộ máy chính trị thực sự trong sạch.

Thứ ba, cảnh sát trưởng Hàn Quốc từ chức vì cấp dưới không đáp ứng sự cầu cứu của một phụ nữ trước khi người phụ nữ đó bị sát hại. Cảnh sát trưởng Hàn Quốc Cho Hyun-oh đã từ chức vì một phụ nữ bị hãm hiếp và bị sát hại dù đã gọi điện cho cảnh sát để cầu cứu sự trợ giúp. Ông từ chức để nhận toàn bộ trách nhiệm về mình, vì “sự cầu thả không thể bỏ qua” của các nhân viên cấp dưới. Khi tuyên bố từ chức ông nói: “Tôi bày tỏ sự ân hận sâu sắc về sự bất cẩn của cảnh sát, vốn gây ra một hậu quả khủng khiếp, và các âm mưu nhằm che đậy vụ việc với những lời nói dối”. Trường hợp từ chức của vị cảnh sát trưởng này cho thấy bản lĩnh và tinh thần dám chịu trách nhiệm của ông, đặc biệt là chịu trách nhiệm về những sai lầm trong lĩnh vực mà mình phụ trách, liên quan đến những sai sót, bất cẩn của thuộc cấp của mình chứ không phải sai lầm trực tiếp của bản thân. Lí do từ chức như thế này khiến ta liên tưởng đến quan điểm về người lãnh đạo chính trị mà Lê-nin đã đưa ra “Một người lãnh đạo chính trị không những phải chịu trách nhiệm về cách mình lãnh đạo, mà còn phải chịu trách nhiệm về hành động của những người dưới quyền mình nữa”².

² V.I.Lênin: Toàn tập, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1976, tập 42, tr. 269.

Thứ tư, Thủ tướng Hàn Quốc từ chức vì thảm họa chìm phà Sewol. Thủ tướng Hàn Quốc Chung Hong-won đã quyết định từ chức ngày 27 tháng 4 năm 2014 giữa lúc chính phủ nước này bị chỉ trích về cách thức đối phó với vụ chìm phà Sewol - một trong những thảm họa hàng hải tồi tệ nhất Hàn Quốc làm hơn 300 người chết và mất tích. “Điều đúng đắn tôi cần làm là nhận trách nhiệm và từ chức. Tôi đã muốn làm điều này từ trước nhưng việc xử lý tình huống là ưu tiên hàng đầu, và tôi nghĩ hành động có trách nhiệm là giúp đỡ trước khi ra đi”. Phát biểu trên cùng với quyết định từ chức của Thủ tướng Hàn Quốc không chỉ cho thấy tinh thần thẳng thắn, dám nhận lỗi của người đứng đầu chính phủ nước này, mà còn cho thấy điều quan trọng hơn, quyết định từ chức không khó, vấn đề là ở chỗ, dám nhận lỗi, chịu trách nhiệm và tích cực tìm cách khắc phục hậu quả. Điều đó khiến cho một hành động từ chức trở nên có văn hóa, là biểu hiện sinh động và rõ nét của văn hóa chính trị thay vì là một sự trốn tránh trách nhiệm, không dám đối diện sai lầm và thiếu hợp tác trong khắc phục hậu quả vì suy đến cùng, văn hóa từ chức là để phát triển chứ không đơn thuần là sự thay thế người này bằng người khác.

Cũng giống như Nhật Bản, kinh tế phát triển, ảnh hưởng nhiều từ phương Tây đồng thời bị chi phối bởi yếu tố tôn giáo và những giá trị văn hóa chính trị truyền thống, đi kèm với các thể chế rõ ràng, chặt chẽ trên nền tảng kinh tế thị trường phát triển đầy đủ chính là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến quyết định từ chức một cách nhẹ nhàng và dứt khoát của những người có quyền chức ở Hàn Quốc. Điều đó góp phần chứng minh, để hình thành văn hóa từ chức, cần phải xây dựng được một môi trường chính trị, xã hội và pháp lý cần thiết. Đồng

thời cũng cho thấy mối quan hệ giữa văn hóa từ chức với nét văn hóa Á Đông đặc trưng như ở Nhật Bản và Hàn Quốc.

1.3. Biểu hiện của văn hóa từ chức ở Trung Quốc

Là nước lớn không chỉ trong khu vực mà trên toàn thế giới, Trung Quốc là một trong những cái nôi của văn hóa Á Đông. Nhiều quốc gia trong khu vực trong đó có cả Nhật Bản và Hàn Quốc chịu ảnh hưởng rất lớn và mạnh mẽ của văn hóa Trung Hoa thông qua tôn giáo, đặc biệt là Khổng giáo. Khi nghiên cứu về từ chức ở Trung Quốc, có nhiều biểu hiện của văn hóa từ chức ở quốc gia này.

Thứ nhất là trường hợp từ chức của Thủ tướng "thép" Chu Dung Cơ vì cảm thấy bất lực trước tham nhũng. Trong số "những vấn đề bức xúc" của dân chúng Trung Quốc, tình trạng "bất lực trước nạn tham nhũng" luôn nằm trong tốp đầu. Cựu Thủ tướng Chu Dung Cơ vốn được coi là một người có "bàn tay sắt" trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng của Trung Quốc nhưng ông cũng phải thất bại trong cuộc chiến này và đi đến quyết định từ chức bởi cảm thấy bất lực trước nạn tham nhũng. Ngay sau khi nhậm chức Thủ tướng tháng 3/1998, trong buổi họp báo đầu tiên, ông Chu Dung Cơ tuyên bố: "Tôi biết rằng mình đang đi vào bãi mìn rộng mênh mông chống tham nhũng. Nhưng quyết không chùn bước mà vẫn dũng cảm tiến lên, cù cung tận tụy dù phải hy sinh"³. Ông cũng nói: "Tôi chuẩn bị 100 chiếc quan tài cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng, trong đó có một chiếc cho bản thân"⁴. Chính vì cảm thấy bất lực trước tình trạng tham nhũng ngày càng tràn lan, Thủ tướng Chu Dung Cơ đã kiên quyết xin từ chức và trở thành người

nêu tấm gương về "văn hóa từ chức" ở Trung Quốc. Hành động từ chức của Chu Dung Cơ trực tiếp là thể hiện sự bất lực của bản thân ông trước nạn tham nhũng căn cơ và nguy cơ tiềm ẩn của Trung Quốc, nhưng qua đó, chúng ta thấy được tấm gương về người lãnh đạo chính trị dám dũng cảm đấu tranh chống lại cái xấu đồng thời cũng dũng cảm rời bỏ địa vị chính trị khi cảm thấy mình không đủ khả năng gánh vác trọng trách để hoàn thành sứ mệnh cũng như quyết tâm chính trị như đã hứa khi mới nhậm chức.

Trường hợp thứ hai là quyết định từ chức của ông Chang Chia-juch, Bộ trưởng Bộ Kinh tế Đài Loan. Ông Chang Chia-juch đã nộp đơn xin từ chức sau một tuần bận rộn giải quyết hậu quả vụ nổ khí gas khiến 20 người thiệt mạng ở thành phố Cao Hùng. Khi vụ nổ gas xảy ra, ông Chang đã đến ngay Trung tâm phản ứng thảm họa của Đài Loan để giám sát và điều phối các hoạt động cứu hộ. Hôm sau, ông đi tới Cao Hùng và thành lập một trung tâm khẩn cấp tại Fengshan để giải quyết thảm họa cho tới khi nộp đơn xin từ chức vài ngày sau đó. Trong thư từ chức, ông Chang bày tỏ mong muốn tiếp tục các nỗ lực cứu trợ Cao Hùng, nhưng không thể chịu đựng được hơn nữa việc bị các chính trị gia làm bẽ mặt, ông cũng thừa nhận quá mệt mỏi trước "môi trường chính trị khó khăn" do sự đối nghịch đảng phái ở Trung Quốc hiện nay. Có thể thấy, trường hợp các quan chức từ chức liên quan đến vụ việc trên đây xuất phát chủ yếu từ chính sức ép và những áp lực trong đời sống chính trị, mà về cơ bản các áp lực này đến từ phía các chính khách chỉ trích lẫn nhau trước khi người dân bày tỏ quan điểm và thái độ của mình. Qua đó làm sâu sắc thêm lập luận cho rằng từ chức có ảnh hưởng tiêu cực của nó khi bị lợi dụng cho mục đích tranh quyền

³ Chu Dung Cơ, Bài phát biểu nhậm chức tại Bắc Kinh, tháng 3/1998.

⁴ Như trích dẫn 3.

đoạt lợi, thanh trừng nội bộ hay giải quyết các mâu thuẫn chính trị khác.

Trường hợp thứ ba, hơn năm trăm quan chức của thành phố Hành Dương, thuộc tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc đã bị cách chức hoặc từ chức sau khi bị phát hiện nhận hối lộ. 512 quan chức của thành phố Hành Dương, thuộc tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc đã bị cách chức hoặc từ chức sau khi bị phát hiện nhận hối lộ từ 56 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để bỏ phiếu cho họ. Đây là kết quả của chiến dịch tuyên chiến với tham nhũng ở Trung Quốc. Không có nhiều cơ sở cho thấy các quyết định từ chức của các quan chức liên quan đến vụ việc trên đây là biểu hiện rõ ràng của văn hóa từ chức bởi lẽ về cơ bản đó là phản ứng trong điều kiện “không còn lựa chọn nào khác” hay đã hết thời, không thể bầu víu vào đâu được. Nói cách khác, đây chỉ đơn thuần là hành động hay quyết định từ chức mà chưa phải là biểu hiện sâu sắc hay rõ rệt của văn hóa từ chức, phù hợp với lập luận đã phân tích ở trên, không phải hành động từ chức nào cũng là văn hóa từ chức. Nghĩa là, từ hành vi từ chức đến văn hóa từ chức còn là một khoảng cách rất lớn.

Trường hợp thứ tư là Thị trưởng Bắc Kinh từ chức vì để thủ đô ngập lụt. Sau nạn mưa lụt làm ít nhất 37 người chết, Thị trưởng Bắc Kinh Quách Kim Long xin từ chức, cùng lúc đó Phó thị trưởng Cát Lâm cũng nộp đơn xin từ chức. Đây là sự kiện rất bất ngờ vì ông Quách là người mới được bầu làm Bí thư Thành ủy Bắc Kinh trước đó không lâu. Có người cho rằng việc ông từ chức thị trưởng là cách để trốn tránh trách nhiệm của mình. Hai trường hợp từ chức này của Trung Quốc cũng không cho thấy những cơ sở rõ ràng hơn của văn hóa từ chức thể hiện từ trong động lực từ chức của các quan chức. Người dân Trung Quốc nghi ngờ về động cơ trong sáng trong quyết định từ chức

của các vị quan chức này hơn là đánh giá cao nó mặc dù có thể thấy từ chức cũng chưa phải là phổ biến ở đất nước này. Điều đó cho thấy: thứ nhất, môi trường chính trị Trung Quốc chưa công khai, minh bạch và dân chủ đến mức mà người dân có quyền được thông tin một cách chính xác và đầy đủ về các diễn biến chính trị trên chính trường; thứ hai, dư luận xã hội đối với vấn đề từ chức của Trung Quốc chưa tạo môi trường để nuôi dưỡng hay thúc đẩy hành động này, nghĩa là hành động từ chức còn chưa nhiều như lẽ ra nó nên phải thế nên chưa hình thành truyền thống từ chức, người dân chưa có nhận thức đầy đủ và ý thức tích cực, ứng xử phù hợp đối với các trường hợp từ chức nên khó khuyến khích các quan chức tự nguyện từ chức; thứ ba, các trường hợp từ chức cơ bản xuất phát từ sức ép từ chính đời sống chính trị hơn là từ người dân và càng ít có biểu hiện là sự tự nguyện mà giống hơn với một hành động mang tính tuân thủ hay chấp hành; thứ tư, chưa có những quy định cụ thể cho các trường hợp phải từ chức và chế tài đi kèm.

2. Một số nhận xét về từ chức và văn hóa từ chức ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và những giá trị tham khảo cho Việt Nam

Từ việc nghiên cứu về từ chức và văn hóa từ chức của ba quốc gia nói trên, có thể rút ra một số nhận xét sau đây:

Thứ nhất, chúng ta thấy biểu hiện của văn hóa từ chức ở Nhật Bản và Hàn Quốc sâu sắc và rõ nét hơn rất nhiều so với Trung Quốc. Thậm chí cũng có thể nói dù đã có những minh chứng về từ chức nhưng chưa đủ căn cứ để khẳng định cho đến nay Trung Quốc đã có văn hóa từ chức. Điều này có nguyên nhân cơ bản ở chỗ Hàn Quốc và Nhật Bản có đầy đủ các điều kiện cả về kinh

tế, môi trường chính trị, văn hóa, xã hội, đạo đức và pháp lý, mức độ cao và đồng đều của dân trí, tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình... để văn hóa từ chức hình thành và phát triển, trong khi đó Trung Quốc còn thiếu nhiều điều kiện cơ bản ấy hoặc nếu có cũng chưa đầy đủ, chưa chín muồi.

Thứ hai, từ chức được xem là hành vi phổ biến trong nền chính trị Nhật Bản và Hàn Quốc hơn là ở Trung Quốc. Các quyết định từ chức của các quan chức Nhật Bản và Hàn Quốc được đưa ra nhanh chóng và nhẹ nhàng hơn rất nhiều, gắn với tính tự giác cao của các quan chức ở hai quốc gia này và động cơ từ chức xuất phát từ hành động phù hợp với các chuẩn mực đạo đức như trung thực, thẳng thắn, dũng cảm, tự trọng, liêm si và tinh thần trách nhiệm. Trong khi đó, ở Trung Quốc, các trường hợp từ chức có biểu hiện là lựa chọn cuối cùng khi không còn lựa chọn nào hơn, không còn ai để bầu víu, động cơ từ chức chủ yếu là do sức ép chính trị từ nội bộ Đảng và chính quyền, từ các phe phái, nhóm và lực lượng chính trị đối lập. Khi đó, từ chức là cái cớ cho các toan tính chính trị, cho những đấu đá và tranh giành quyền lực hơn là một ứng xử chính trị có văn hóa. Đặc biệt, do sự khác biệt về thể chế và mô hình chính trị, từ chức ở Trung Quốc có ranh giới không hẳn rõ ràng với cách chức và kỷ luật Đảng, nghĩa là trước khi quan chức chịu trách nhiệm chính trị và pháp lý về vị trí hành pháp mà mình đảm nhận, người đó đã phải chịu hình thức kỷ luật của Đảng.

Thứ ba, nguyên nhân dẫn đến từ chức ở cả ba quốc gia nêu trên rất phong phú nhưng có một nguyên nhân cơ bản liên quan đến tham nhũng và chống tham nhũng, đặc biệt là ở Trung Quốc. Điều này đặt ra câu hỏi

liệu có mối quan hệ gì giữa văn hóa từ chức và hành vi tham nhũng nhất là trong bối cảnh quyết tâm chống tham nhũng cao ở các quốc gia như hiện nay hay không. Theo hướng suy luận này, có thể thấy, ở những quốc gia mà các chuẩn mực đạo đức hình thành nhân cách chính trị cá nhân cao như ở Hàn Quốc, đặc biệt là Nhật Bản thì hành vi tham nhũng ít hơn hoặc là từ chức có liên quan đến tham nhũng ít hơn trong khi đó lại là nguyên nhân chủ yếu trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến từ chức ở Trung Quốc, nơi mà truyền thống dân chủ trong chính trị và hệ giá trị trong xã hội không phải là yếu tố tạo động lực để làm trong sạch bộ máy, thậm chí có mặt còn cản trở. Nghĩa là, dù là yếu tố tinh thần nhưng các chuẩn mực đạo đức lại là cơ sở rất quan trọng để xây dựng văn hóa từ chức. Có cơ sở đạo đức sẽ có hành động từ chức vì người ta thấy đó là hành vi nên làm.

Thứ tư, muốn xây dựng và phát triển văn hóa từ chức, cần thiết phải xây dựng được hệ thống quy định chặt chẽ về các trường hợp từ chức và các chế tài đi kèm trong các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ. Nghĩa là cũng cần có những quy định rất rõ ràng về quyền hạn cũng như nghĩa vụ và sự phân chia một cách rạch ròi trách nhiệm của các bên có liên quan, nhất là trong trường hợp có sai sót xảy ra. Có được cơ sở pháp lý sẽ khiến cho người ta có quyết định từ chức vì cảm thấy đó là hành vi phải làm.

Có thể dễ dàng khẳng định, ở Việt Nam hiện nay chưa có văn hóa từ chức nhưng không khó để tìm thấy các hành vi từ chức, những biểu hiện của văn hóa từ chức ở nước ta trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc cho

đến nay⁵. Từ việc nghiên cứu về từ chức và văn hóa từ chức ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc như trên, có thể đưa ra một số giá trị tham khảo cho Việt Nam mà cụ thể là những kiến nghị để hình thành và thúc đẩy văn hóa từ chức ở Việt Nam hiện nay như sau:

Thứ nhất, cần đẩy mạnh tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội để nâng cao nhận thức và hình thành thái độ đúng đắn về từ chức. Hiện thực hóa được điều này sẽ giúp cho toàn hệ thống chính trị và cả xã hội “quen” hơn với từ chức, coi từ chức là một ứng xử hoàn toàn bình thường của những người có quyền chức khi cảm thấy không đủ khả năng đảm đương công việc, từ đó tạo tâm lý tích cực để các quan chức dễ dàng từ bỏ hơn và quyết định từ chức vì vậy cũng nhẹ nhàng hơn, tỉnh tự giác cao hơn. Muốn như vậy cần phải nâng cao trình độ dân trí và không ngừng phát triển kinh tế - xã hội để tạo ra những điều kiện khách quan về kinh tế - xã hội cho văn hóa từ chức hình thành và phát triển.

Thứ hai, cần chú ý hơn đến công tác cán bộ theo hướng làm công tác cán bộ phải xuất phát từ đòi hỏi và nhu cầu của đất nước, địa phương chứ không phải làm công tác cán bộ là vì cán bộ. Làm được điều này sẽ khắc phục được thực trạng có những cán bộ không làm gì và vì vậy cũng không mắc phải sai lầm nào, không biết khả năng có đáp ứng được công việc hay không và vì vậy mà không có từ chức. Đồng thời cũng khắc phục tình trạng “cả họ làm quan” hay “con vua thì lại làm vua” tạo ra những dư luận tiêu cực trong nhân dân về tính khoa học và pháp lý

của công tác cán bộ, làm suy giảm lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

Thứ ba, cần khơi dậy và phát huy mạnh mẽ hơn nữa các giá trị chính trị truyền thống, các chuẩn mực đạo đức trong việc định hình các nhân cách cá nhân, hình thành văn hóa chính trị cá nhân cũng như văn hóa chính trị của cộng đồng. Có được yếu tố này sẽ tạo cơ sở vững chắc để văn hóa từ chức hình thành và phát triển ngay cả khi các yếu tố khác chưa đầy đủ.

Thứ tư, xây dựng cơ chế pháp lý phù hợp với văn hóa từ chức. Trước mắt cần xây dựng một bộ nguyên tắc và quy tắc ứng xử là những thể chế và những chuẩn mực để những người lãnh đạo nhận thức được sứ mệnh của mình, những nhiệm vụ bắt buộc của mình nếu không làm được thì phải từ chức, và họ buộc phải chịu trách nhiệm về những hậu quả do sai lầm của mình gây ra, nghĩa là cần đến những chế tài đi kèm.

Thứ năm, cần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường cũng như thể chế chính trị để tạo môi trường đồng bộ cho các hành vi từ chức trở nên phổ biến hơn và văn hóa từ chức có điều kiện hình thành và phát triển thuận lợi hơn.

Tóm lại, để thúc đẩy văn hóa từ chức ở Việt Nam, chúng ta cần có những nhận thức đầy đủ và giữ quan điểm đúng mực, khách quan về vấn đề từ chức. Sau nữa, khi không thể phủ nhận cần phải xây dựng văn hóa từ chức như một yêu cầu cần có trong đời sống chính trị, chúng ta cần chủ động tạo ra những điều kiện, những cơ sở để văn hóa từ chức có thể hình thành và phát triển được. Trước hết, chúng ta cần một quyết tâm chính trị rất cao của toàn hệ thống chính trị và cả xã hội, mà trọng tâm là tập trung vào việc đổi mới công tác cán bộ theo hướng đáp ứng

⁵ Nguyễn Xuân Phong, *Văn hóa từ chức ở Việt Nam – Thực trạng và vấn đề đặt ra*, 2014.

yêu cầu của công việc, của đất nước. Sau nữa, cần vun đắp và khơi dậy cũng như làm sâu sắc hơn các giá trị đạo đức, nhân cách con người, chú ý hơn đến việc hình thành các chuẩn mực đạo đức như hệ giá trị bắt buộc với những tính cách cơ bản về lòng trung thành, sự trung thực, dũng cảm, liêm chính, liêm sỉ, tự trọng, trọng danh dự và trách nhiệm cá nhân. Sau cùng, cần sớm xây dựng và hoàn thiện các quy định, thể chế cần thiết về vấn đề từ chức để từ chức thực sự có thể trở thành hành vi “dễ chấp nhận” hơn trong xã hội, cả với bản thân người có quyền chức cũng như dư luận xung quanh quyết định của họ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2012), *Nghị quyết số 12-NQ/TW - Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI): Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*.
2. Chu Dung Cơ, Bài phát biểu nhậm chức tại Bắc Kinh, tháng 3/1998.
3. Nguyễn Sỹ Dũng (2012), “Nuôi dưỡng văn hóa từ chức”, *Báo Lao động*, số 295.
4. Quyền Duy (2013), “Văn hóa từ chức”, *Tạp chí Cộng sản*, số 843.
5. Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2009), *Giáo trình Lịch sử tư tưởng chính trị*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2009.
6. Khoa Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2009), *Giáo trình Thể chế chính trị thế giới đương đại*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
7. Lê Thu Mai (2011), *Dân chủ hóa ở Hàn Quốc và những giá trị tham khảo đối với Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ Chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
8. Nguyễn Thị Hồng Minh (2010), *Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản dưới góc nhìn địa chính trị*, Luận văn thạc sĩ Chính trị học, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.
9. Nguyễn Thị Hồng Minh (2011), “Vị trí của Việt Nam và Nhật Bản trong chính sách đối ngoại của mỗi quốc gia sau chiến tranh lạnh”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 10.
10. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), *Nghị quyết về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn*.
11. Nguyễn Xuân Phong – Phạm Thị Hoa (2014), *Văn hóa từ chức ở Việt Nam hiện nay – vấn đề và kiến nghị*, đề tài cơ sở trọng điểm cấp Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
12. V.I.Lênin: Toàn tập, Nxb Tiên bộ, Mátxcova, 1976, tập 42.